TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **79**/2022/HSPT
Ngày: 17/02/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Xuân Điền;

2. Bà Nguyễn Phương Hạnh;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 895/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Cao Mạnh H phạm tội Giết người, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Cao Mạnh H, sinh năm 1986 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Số nhà 10B, K26, ngõ 71, phố N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Th, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; có vợ Lê Thị T (đã ly hôn ngày 30/6/2020 - là bị hại trong vụ án); có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn An Bình - Luật sư Văn phòng luật sư An Bình và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Phòng 512A, C1A, chung cư Ecohome2, Tân Xuân, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại không có kháng cáo:

1. Anh Hà Văn N, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Thông 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị Lê Thị T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2011 Cao Mạnh H kết hôn với chị Lê Thị T, sinh sống cùng gia đình cha mẹ H tại số nhà 10B, K26, ngõ 71 phố N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống giữa H và chị T thường nảy sinh mâu thuẫn, đã sống ly thân nhưng vẫn ở chung nhà. Khoảng tháng 4/2020, H phát hiện chị T nhắn tin zalo với anh Hà Văn N nên nghi ngờ chị T có quan hệ tình cảm bất chính với anh N làm mâu thuẫn vợ chồng ngày càng sâu sắc không hàn gắn được. Ngày 30/6/2020 H và chị T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi ly hôn, H cho rằng việc anh N quan hệ bất chính với chị T là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc gia đình của mình nên bức xúc nảy sinh ý định tìm gặp anh N trả thù. Khoảng 16 giờ này 06/9/2020, Cao Mạnh H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30K5-5071 từ nhà về xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình tìm gặp anh Hà Văn N. Trên đường đi H vào cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1989 tại số nhà 2M16, ngõ 104 phố N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội mua 01 chai nước lọc loại 1,5 lít, 01 bật lửa ga vỏ màu đỏ, 01 bọc diêm Thống Nhất (10 bao diêm) và đi sang cửa hàng tạp hóa của chị Trịnh Kim A, sinh năm 1992 tại số nhà 3M16, ngõ 104 phố N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội mua 01 con dao kim loại (dài 27,5 cm, cán nhựa màu đen dài 11,5 cm). Sau đó, H đến cây xăng ven đường ở thành phố Hà Nội (không xác định được địa chỉ cụ thể) đổ hết nước trong chai ra và mua 20.000 đồng tiền xăng đổ vào chai nhựa (được khoảng 1,3 lít) rồi bỏ bật lửa vào túi quần, bỏ chai đựng xăng, bọc diêm, dao vào cốp xe máy đi về xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình với mục đích dùng xăng đốt anh N sau đó dùng dao tự tử. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến nhà anh Hà Văn N gặp bố đẻ anh N là ông Hà Văn M, sinh năm 1947 và vợ anh N là chị Mai Thị M, sinh năm 1987 cùng trú tại thôn Thông 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, H hỏi chị M "*đây có phải nhà anh N Hến không?",* chị M đáp lại *"Đúng rồi, có việc gì vậy?",* H liền lấy điện thoại ra chụp ảnh chị M rồi nói "*tôi không làm phiền gia đình nữa".* Sau đó H điều khiển xe máy đi ra đường quốc lộ 10 và gọi điện, nhắn tin hẹn anh N và đe dọa "*mày cứ về nói chuyện với vợ con mày đi. Tao cũng đang nói chuyện với người thân mày rồi. Yên tâm mạng đổi mạng"* đồng thời lấy chai xăng trong cốp xe ra treo ở móc treo đồ giữa xe máy biển kiểm soát 30K5-5071. Anh N sau khi bị H gọi điện, nhắn tin đe dọa cũng nhắn tin chửi lại H. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H gọi điện cho chị Lê Thị T thông báo đã đến nhà anh N và nhắn tin với nội dung "*anh với nó chắc một chết một đi tù"*. Chị T lo sợ xảy ra đánh nhau giữa anh N và H nên nhắn tin khuyên ngăn và hẹn gặp H, đồng thời bắt xe ô tô khách đi về xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình với mục đích can ngăn H. Do lúc này điện thoại hết pin nên H đi vào cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Hà Thứ Trưởng nhờ sạc pin điện thoại và lấy bật lửa ở túi quần ra bật thử nhiều lần. Sau khi rời khỏi cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh

Tr, H đi xe máy ra phía trước cửa hàng mành rèm của anh Nguyễn Văn Ch cũng là nhà ở của anh Ch để ngồi chờ chị T, H mở cốp xe lấy 01 bao diêm ra quẹt thử và làm rơi.

Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, chị Lê Thị T về đến thôn Thông 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình gặp H đang đứng tại phần đất lưu không đã được đổ bê tông ở bên trái đường quốc lộ 10 trước cửa hàng mành rèm của anh Ch. Thấy chị T đến, H lấy chai xăng đang treo ở móc treo đồ giữa xe máy cầm trên tay đi đến ngồi tại bậc hè trước cửa nhà anh Ch, chị T nói *"cái gì đấy?",* H nói "*xăng đấy"*, chị T khuyên ngăn H *"anh về đi, em về cùng anh, anh đèo em về",* H không đồng ý, đáp lại "*tao còn phải gặp thằng Nam cái đã"*, chị T đi đến giằng lấy chai xăng thì H lùi về sau giữ chai xăng nên chị T không lấy được. Lúc này, anh Hà Văn N điều khiển xe máy biển kiểm soát 35B1-259.38 đi đến rồi dựng xe ven đường, anh N đi về phía H giơ tay định đánh, H lùi về sau, đứng đối diện cách anh N khoảng 01 mét, tay trái cầm chai xăng, tay phải mở nắp rồi dùng hai tay cầm chai xăng hất thẳng 03 lần theo chiều từ sau ra trước vào người anh N, làm xăng văng ra bắn dính vào mặt, vùng cổ, ngực, bụng, hai tay, hai chân của anh N; xăng bắn ra vùng xung quanh làm bắn dính vào hai cổ chân, bụng trái chị T, bản thân H cũng bị xăng bám dính vào hai tay, vùng mặt. Hất xong, H vứt chai xăng xuống đường làm xăng còn trong chai chảy loang ra mặt đường. Sau đó, H dùng tay phải lấy bật lửa ở trong túi quần bên phải ra bật lửa, châm xuống vệt xăng chảy xuống đường làm lửa bùng cháy ở dưới nền đường, lan đến cháy dữ dội toàn bộ người anh N; lửa bùng cháy ở hai ống quần, vùng bụng trái của chị T, bùng cháy trên hai bàn tay và vùng đầu của H. Bị cháy, H bỏ chạy theo đường quốc lộ 10 về hướng Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình khoảng 10 mét rồi nhảy xuống ao của Trạm thủy nông xã xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ở cạnh đường để dập lửa và nhặt viên gạch dưới ao tự đập vào đầu, hò hét đòi mượn dao tự đâm mình. H được Công an xã K đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị sau đó được gia đình đưa đến Bệnh viện Thanh Nhàn, thành phố Hà Nội tiếp tục điều trị. Ngày 15/9/2020 H ra viện với mức độ thương tích bị bỏng độ II, III diện tích 07% ở vùng mặt và hai cẳng tay. Còn anh N và chị T khi bị bắt lửa bùng cháy, chị T nằm lăn trên mặt đường để dập lửa, anh N dùng tay tự dập lửa. Người dân xung quanh thấy sự việc xảy ra đã đưa anh N và chị T đến hiệu thuốc của chị Nguyễn Thị Huế để sơ cứu sau đó anh N được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Bỏng quốc gia Lê Hữu Trác, ngày 06/10/2020 anh N ra viện, hậu quả: Cơ thể bị bỏng độ I, II, III diện tích 52% tại vùng mặt, vùng cổ, ngực, và tứ chi. Chị Lê Thị T được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Bỏng quốc gia Lê Hữu Trác, ngày 14/9/2020 chị T ra viện, hậu quả: Cơ thể bị bỏng độ II, III, diện tích 05% ở hai cổ chân, vùng bụng trái.

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Y, tỉnh Ninh Bình trưng cầu tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của anh Hà Văn N và cơ chế hình thành thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 067/2020/ThT-GĐPY ngày 03/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Ninh Bình kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo bỏng vùng mặt cổ, vùng ngực bụng, tay phải, tay trái, mu bàn ngón chân trái; đám thay đổi sắc tố da vùng ngực bụng, vùng lưng phải, vùng lưng trái, cánh tay phải, cánh tay trái, gối phải, khoeo chân phải, mu bàn chân phải, đùi trái, khoeo chân trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44% (bốn mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do nhiệt (lửa) trực tiếp gây nên".

Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định, yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình giám định tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của chị Lê Thị T và cơ chế hình thành thương tích do Cao Mạnh H gây ra. Tuy nhiên chị T cho rằng sức khỏe đã ổn định, thương tích gây ra không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân nên đã từ chối giám định.

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Y, tỉnh Ninh Bình trưng cầu giám định hóa học và cháy nổ đối với các mẫu vật thu tại hiện trường và trong quá trình điều tra. Tại bản kết luận giám định về hóa học và cháy nổ số 244/KLGĐ-PC09-HH-CN ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"- Trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M4, M6 đều tìm thấy thành phần Hydrocacbon (là thành phần có trong nhiên liệu xăng và dầu khoáng)

- Không tìm thấy nhiên liệu hoặc các dung môi dễ cháy trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M3.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M5 là chiếc bật lửa gas có tính năng, tác dụng tạo ra ngọn lửa khi cần thiết. Tại thời điểm giám định chiếc bật lửa gas còn sử dụng được".

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Y, tỉnh Ninh Bình trích xuất camera tại cửa hàng điện thoại của anh Hà Thứ Tr 12 video ghi lại sự việc xảy ra lưu trữ trong USB và tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số và điện tử số 118/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 12 tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định".*

Quá trình điều tra chị Lê Thị T tự nguyện giao nộp 01 USB nhãn hiệu Transend màu đen dung lượng 08GB ghi 08 tệp in hình ảnh nội dung tin nhắn giữa chị Lê Thị T và anh Cao Mạnh H cho cơ quan điều tra. Cao Mạnh H tự nguyện giao nộp 01 USB nhãn hiệu Kingston DT101 G2 màu đỏ dung lượng 08GB ghi 09 tệp in hình ảnh nội dung tin nhắn, ghi video nói chuyện giữa chị Lê Thị T và anh Hà Văn N cho cơ quan điều tra.

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Y, tỉnh Ninh Bình trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử đối với các tệp video, hình ảnh do Cao Mạnh H và chị Lê

Thị T tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra vụ án. Tại bản kết luận giám định về kỹ thuật số và điện tử số: 9225/C09-P6 ngày 22/02/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *"Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 tệp video gửi giám định. Không đủ cơ sở xác định các file ảnh gửi giám định có bị cắt, ghép, chỉnh sửa hay không".*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Căn cứ các điểm l, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 357; 468; 584, 585; 590 Bộ luật Dân sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Mạnh H phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

Xử phạt: Bị cáo Cao Mạnh H 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/01/2021.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Mạnh H phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền cho người bị hại anh Hà Văn N cụ thể như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút trong 1 tháng điều trị là: 125.195.309 đồng.

- Thu nhập thực tế của anh N bị mất và đồng thời đây cũng là khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 11 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 110.000.000 đồng (tính từ ngày 06/9/2020 đến 07/8/2021).

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc anh N: 20.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại là 40 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 59.600.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Cao Mạnh H phải bồi thường cho người bị hại anh Hà Văn N là: 314.795.309 đồng, được trừ đi số tiền 50.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000252 ngày 20/8/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình và 3.000.000 đồng gia đình bị cáo H đưa cho anh N tại Bệnh viện, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 261.795.309đ (hai trăm sáu mươi mốt triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn ba trăm linh chín đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự và quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/9/2021 bị cáo Cao Mạnh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Cao Mạnh H giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo, khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về phụng dưỡng cha mẹ già, nuôi hai con nhỏ theo quyết định của Tòa án đã giao cho bị cáo nuôi dưỡng khi hai vợ chồng thuận tình ly hôn.

- Bị hại chị Lê Thị T và anh Hà Văn N vắng mặt; chị T có đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Chị Cao Anh H (chị ruột bị cáo) xuất trình Biên lai thu tiền số AA/2021/0000203 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình với số tiền 13.489.000 đồng và xác định nộp khoản tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm cho Cao Mạnh H; chịchị H còn xuất trình văn bản thể hiện ngày 07/01/2022 đã chuyển vào tài khoản số 105870971910 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam, chi nhánh Ninh Bình, phòng giao dịch Yên Khánh của bị hại Hà Văn N số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường (Mã giao dịch DW-DDA Withdrawwal).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội "Giết người" với 02 tình tiết định khung là "bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người" và "có tính chất côn đồ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hình phạt 12 năm tù - mức khởi điểm của khung hình phạt mà bản án sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù chị T tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường thêm, đã nộp tiền án phí nhưng không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có ý nghĩa đặc biệt mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

- Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự mới chính xác, bởi lẽ: Bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của chị T, việc bị cáo thực hiện hành vi với bị hại Nam là do bức xúc dồn nén lâu ngày do hành vi trái pháp luật của hai bị hại dẫn đến vợ chồng bị cáo phải ly hôn. Do đó bị cáo không phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm l và n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự: "bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người" và "có tính chất côn đồ". Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản giám

định dữ liệu điện tử, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 067/2020/ThT-GĐPY ngày 03/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do biết anh Hà Văn N có quan hệ tình cảm bất chính với chị Lê Thị T dẫn đến việc Cao Mạnh H và chị Lê Thị T ly hôn, từ đó H nảy sinh ý định tìm anh N đánh trả thù. Ngày 06/9/2020, sau khi vợ chồng H đã ly hôn, H đã mua dao, xăng, bật lửa, bao diêm rồi đi về nơi cư trú của anh N, sau khi tìm được nhà anh N, biết anh N không có nhà H đã nhắn tin, gọi điện đe dọa, hẹn gặp anh N rồi nhắn tin cho chị T biết. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/9/2020 tại thôn Thông 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình khi đứng đối diện với anh N và chị T cách khoảng 01 mét, H đã mở nắp chai xăng hất xăng liên tục về phía anh N làm xăng bắn bám dính vào vùng cổ, ngực, bụng, hai tay, hai chân của anh N; bắn dính vào hai cổ chân, bụng chị T và bám dính vào hai tay, vùng mặt H. Sau đó, H bật lửa châm vào vệt xăng loang dưới đường làm lửa bùng cháy vào người anh N, chị T và bản thân H. Hậu quả làm anh N bị bỏng gây thương tích giảm 44% sức khỏe, chị T bị bỏng ở hai cổ chân và vùng bụng trái (chị T không đồng ý giám định thương tích). Hội đồng xét xử xét thấy: Ý thức chủ quan của bị cáo về việc giết anh N thể hiện qua các hành vi như chuẩn bị hung khí (dao, xăng, diêm, bật lửa), gọi điện, nhắn tin hẹn anh N và đe dọa "*mày cứ về nói chuyện với vợ con mày đi. Tao cũng đang nói chuyện với người thân mày rồi. Yên tâm mạng đổi mạng",* gọi điện cho chị T thông báo đã đến nhà anh N và nhắn tin với nội dung "*anh với nó chắc một chết một đi tù"*, mặc dù chị T đã từ Hà Nội về Ninh Bình gặp bị cáo để can ngăn nhưng bị cáo vẫn quyết tâm thực hiện hành vi giết người bằng phương pháp đổ xăng rồi đốt.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Khi hôn nhân giữa bị cáo và chị T còn đang tồn tại, giữa bị hại anh N lúc này cũng đang có vợ và bị hại chị T đã có quan hệ không đúng mực, có lỗi, là một phần nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo và chị T ly hôn. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội (ngày 06/9/2020) giữa bị cáo và chị T không còn quan hệ vợ chồng do đã được Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, đã có hiệu lực pháp luật. Tính từ thời điểm này đến thời điểm bị cáo gây án giữa bị cáo và 02 bị hại không có mâu thuẫn nào phát sinh nhưng bị cáo vẫn cố ý chuẩn bị và sử dụng xăng là một loại chất lỏng dễ loang, dễ bám dính, dễ bay hơi, là chất cháy rất mạnh và tạo nhiệt độ cao khi cháy làm hung khí. Bị cáo đi từ Hà Nội về nhà anh N ở Ninh Bình rồi gọi điện, nhắn tin gây sự. Mặc dù đã được chị T về can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố ý gây án, thể hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ. Bị cáo dùng phương pháp hất xăng vào người bị hại rồi châm lửa đốt dẫn đến anh N, chị T và bị cáo đều bị cháy… hành vi khách quan đó thể hiện bị cáo đã dùng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người, không phụ thuộc vào ý chí chủ quan của bị cáo về việc không có ý thức giết chị T, phù hợp với sự kiện sau khi phạm tội, bị cáo nhảy xuống xuống ao của Trạm thủy nông xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ở cạnh đường để dập lửa cho bản thân, cố ý bỏ mặc cho hậu quả xảy ra đối với anh N và cả chị T. Việc anh N, chị T được mọi người cứu giúp nên không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ

thẩm kết án bị cáo Cao Mạnh H về tội "Giết người" với 02 tình tiết định khung là "bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người" và "có tính chất côn đồ", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh Hà Văn N số tiền 53.000.000 đồng (gồm số tiền 3.000.000 đồng thăm hỏi và số tiền 50.000.000 đồng nộp tại cơ quan thi hành án); bố bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, mẹ bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Anh N không chết, chỉ bị tổn hại 47% sức khỏe; chị T bị tổn hại sức khỏe không đáng kể, không đề nghị giám định nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn chuẩn bị và xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo số tiền 20 triệu đồng vào tài khoản của bị hại để bồi thường, đã nộp xong toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm là 13.489.000 đồng (nộp thừa 200.000 đồng), bị hại - chị T có đơn nhận lỗi trong việc quan hệ với bị hại là anh N trong khi còn quan hệ hôn nhân với bị cáo là một phần nguyên nhân dẫn đến vợ chồng ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và như nhận định ở trên các bị hại có một phần lỗi. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ mới tại giai đoạn phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và một phần quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của Pháp luật Việt Nam và tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm, tích cực cải tạo, sớm trở về với gia đình nuôi dưỡng hai con còn nhỏ dại theo quyết định của Tòa án khi giải quyết ly hôn, có thời gian phụng dưỡng cha mẹ già và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử còn xét thấy: Chị Cao Anh H (chị ruột bị cáo) xuất trình Biên lai thu tiền số AA/2021/0000203 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình với số tiền 13.489.000 đồng và xác định nộp khoản tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm cho Cao Mạnh H; chị H còn xuất trình văn bản thể hiện ngày 07/01/2022 đã chuyển vào tài khoản số 105870971910 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, chi nhánh Ninh Bình, phòng giao dịch Yên Khánh của bị hại Hà Văn N số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường (Mã

giao dịch DW-DDA Withdrawwal). Do đó, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận tại phần Quyết định của bản án.

[5] Theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí kèm theo: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Cao Mạnh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Mạnh H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đối với bị cáo Cao Mạnh H như sau:

Căn cứ các điểm l, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 47; Điều 48, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Cao Mạnh H 10 (mười) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/01/2021.

2. Về án phí: Ghi nhận bị cáo Cao Mạnh H đã nộp xong toàn bộ số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 13.089.000 (mười ba triệu không trăm tám mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 13.489.000 (mười ba triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn) đồng do chị Cao Anh H nộp thay bị cáo tại Biên lai thu tiền số AA/2021/0000203 ngày 17/02/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng còn lại, giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình quản lý để thực hiện chi trả cho người bị hại anh Hà Văn N.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Cao Mạnh H đã bồi thường thêm cho bị hại Hà Văn N số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng (do chị Cao Anh H đã chuyển vào tài khoản số 105870971910 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam, chi nhánh Ninh Bình, phòng giao dịch Yên Khánh của bị hại Hà Văn N số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 07/01/2022 để bồi thường (mã giao dịch DW-DDA Withdrawwal). Đối trừ với số tiền 261.795.309 (hai trăm sáu mươi mốt triệu bảy trăm chín năm nghìn ba trăm lẻ chín) đồng bị cáo còn phải bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo còn phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hà Văn N số tiền là: 241.795.309 (hai trăm bốn mươi mốt triệu bảy trăm chín năm nghìn ba trăm lẻ chín) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo còn phải còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Bị cáo Cao Mạnh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- TTG - CA tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo (qua Trại giam);
- Lưu HS, VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh